

Số: /KH-SGDĐT

Xuân Trường, ngày 12 tháng 01 năm 2022

## **KẾ HOẠCH** **Cải cách hành chính năm 2022**

Căn cứ Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh Nam Định về Cải cách hành chính tỉnh Nam Định, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 2036/KH-SGDĐT ngày 20/12/2021 của Sở GD&ĐT tỉnh Nam Định về cải cách hành chính năm 2022, trường THPT Xuân Trường xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2022 như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

- Đẩy mạnh công tác CCHC trong nhà trường theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, phục vụ nhân dân, phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu về CCHC năm 2022.

- Tập trung thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu trong trong giai đoạn mới là cải cách thủ tục hành chính (TTHC), cải cách tổ chức bộ máy, cải cách công vụ, cải cách tài chính công và xây dựng Chính phủ điện tử.

- Duy trì, từng bước nâng cao Chỉ số CCHC, cải thiện Chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, Chỉ số Quản trị hành chính công, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT); kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế của năm 2021.

#### **2. Yêu cầu**

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, cần tập trung triển khai thực hiện; là giải pháp quan trọng để đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành góp phần hoàn thành nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị.

- Các nội dung CCHC phải được thực hiện đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ đúng tiến độ, có chất lượng và hiệu quả.

- Kế thừa và phát huy những kết quả CCHC đã đạt được trong thời gian qua, chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng các giải pháp nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế nhằm đẩy mạnh CCHC năm 2022 và những năm tiếp theo.

- Lấy Chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức làm thước đo đánh giá chất lượng và hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị, của đội ngũ cán bộ, viên chức.

## II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

### 1. Cải cách thể chế, tuyên truyền về cải cách hành chính.

- Tiếp tục triển khai đầy đủ các nội dung theo Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước về thực hiện công tác CCHC trên địa bàn tỉnh Nam Định. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ CB,CC,VC.

- Tổ chức rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) do HĐND, UBND tỉnh và Sở GDĐT ban hành có liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của nhà trường đảm bảo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với sự thay đổi của Luật, Nghị quyết, Nghị định, Thông tư mới ban hành. Kịp thời tham mưu, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các VBQPPL hết hiệu lực. Công khai trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị.

- Nâng cao chất lượng, kiểm soát chặt chẽ việc tham mưu, xây dựng ban hành văn bản hành chính, VBQPPL đảm bảo tính kịp thời, hợp pháp, đồng bộ, khả thi của hệ thống văn bản theo quy định tại Luật Ban hành VBQPPL năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật Ban hành VBQPPL năm 2020 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản có liên quan.

- Tổ chức triển khai thực hiện, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các VBQPPL đã ban hành.

- Theo dõi thi hành pháp luật, đánh giá hiệu lực, hiệu quả của VBQPPL có liên quan đến lĩnh vực GDĐT thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của trường.

- Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; quản lý theo đúng chức năng, đúng thẩm quyền và nhiệm vụ cụ thể được giao; chủ động, sáng tạo trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý và điều hành; kịp thời tham mưu, đề xuất với các cấp, cơ quan, người có thẩm quyền xử lý giải quyết dứt điểm những vấn đề về cơ chế, chính sách đối với công dân, tổ chức theo đúng quy định hiện hành.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện Quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ, viên chức trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL) và phổ biến các VBQPPL liên quan đến ngành cho cán bộ, giáo viên,

nhân viên, học sinh và nhân dân được biết, thực hiện đúng pháp luật. Tiếp tục đổi mới phương pháp và nâng cao hiệu quả của công tác tuyên truyền, PBGDPL trong toàn ngành.

- Tiếp thu ý kiến và kiến nghị của các tổ chức, cá nhân liên quan về các nội dung liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách TTHC, thường xuyên rà soát, đánh giá TTHC, nhất là những TTHC liên quan trực tiếp đến giáo viên và học sinh.

- Chú trọng đơn giản hóa TTHC theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ, chủ động rút ngắn thời gian giải quyết TTHC; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền rút gọn thành phần hồ sơ, giảm bớt thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý, kiến nghị loại bỏ các TTHC chồng chéo, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp.

- Cập nhật kịp thời, công bố, chuẩn hóa danh mục các TTHC mới, bãi bỏ các TTHC đã hết hiệu lực. Công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị. Minh bạch tiến độ giải quyết TTHC, đảm bảo hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ không quá một lần trong suốt quá trình giải quyết TTHC.

- Đẩy mạnh giải quyết TTHC lĩnh vực GDĐT trên môi trường điện tử. Tiếp tục triển khai thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trong giải quyết TTHC đối với các TTHC có thu phí, lệ phí; chuẩn hóa, điện tử hóa hồ sơ, quy trình xử lý hồ sơ TTHC đảm bảo giải quyết TTHC trực tuyến được thông suốt; tăng cường các biện pháp tuyên truyền, khuyến khích, tạo điều kiện để người dân và tổ chức thực hiện TTHC qua Cổng dịch vụ công trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí, tránh sự nhũn của cán bộ, nhân viên.

- Hoàn thiện quy trình nội bộ giải quyết TTHC ngay sau khi TTHC được công bố, tích hợp với phần mềm một cửa điện tử. Đối với các TTHC liên thông cần đảm bảo rõ ràng về thời gian, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong từng bước quy trình, nâng cao hiệu quả và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC.

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 28/7/2021 của UBND tỉnh Nam Định triển khai thực hiện “Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn

tỉnh Nam Định”.

- Thường xuyên lấy ý kiến tham gia đánh giá về mức độ hài lòng của công dân, tổ chức đối với hoạt động của đơn vị. Tăng cường chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, phát huy trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc trong quản lý, điều hành các hoạt động giáo dục và phòng chống các biểu hiện quan liêu, sách nhiễu, hách dịch, cửa quyền, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí,....trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy**

- Tiếp tục triển khai các kế hoạch của UBND tỉnh để thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII: Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 09/5/2018 của UBND tỉnh về việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 16/7/2018 của UBND tỉnh về việc tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ nhóm theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Chú trọng kiểm soát thực hiện Đề án vị trí việc làm, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ CB,CC,VC. Thực hiện hiệu quả phương pháp quản lý CC,VC, người lao động theo chỉ tiêu biên chế, vị trí việc làm cụ thể. Thực hiện đảm bảo chế độ làm việc, nâng cao chất lượng hoạt động của đơn vị.

- Thực hiện công tác kiểm tra hoạt động quản lý tại đơn vị đúng quy định.

- Lấy ý kiến rộng rãi và kịp thời kiện toàn các quy định quản lý hành chính (Quy định chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức bộ phận; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế quản lý tài sản....) của đơn vị. Nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức, đoàn thể trong cơ quan. Quản lý các tổ chức Hội, tổ chức phi chính phủ, các cá nhân có yếu tố nước ngoài đến hợp tác làm việc trong lĩnh vực GDĐT theo quy định.

### **4. Cải cách công vụ**

- Thực hiện đảm bảo Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch và hạng chức danh nghề nghiệp viên chức tại đơn vị.

- Xây dựng đội ngũ viên chức chuyên nghiệp, hợp lý về cơ cấu gắn với vị trí việc làm trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Rà soát, bố trí lại cơ cấu viên chức theo đúng định mức lao động theo quy định khung vị trí việc làm. Có biện pháp điều chuyển, sắp xếp lại số lượng cấp phó cho phù hợp; thực hiện nghiêm chế độ miễn nhiệm, bãi nhiệm, cho thôi việc hoặc thay thế kịp thời những người kém năng lực, phẩm chất đạo đức, không đáp ứng được yêu cầu tiêu chuẩn chức danh hoặc không hoàn thành nhiệm vụ.

- Thực hiện công tác tuyển dụng, sử dụng, quản lý, phân công nhiệm vụ

cho đội ngũ viên chức, người lao động phù hợp với trình độ, năng lực, phẩm chất và đúng quy định. Quản lý viên chức, người lao động tại đơn vị theo cơ cấu, vị trí việc làm, theo Chuẩn nghề nghiệp hiện hành.

- Triển khai, thực hiện hiệu quả Đề án xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2021-2025, kế hoạch phát triển đội ngũ đến năm 2030 của nhà trường. Tham mưu, thực hiện đảm bảo chính sách thu hút, hỗ trợ nguồn nhân lực có chất lượng cao theo quy định của tỉnh nhằm đáp ứng các yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện về giáo dục và đào tạo.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, nhân viên. Quan tâm, công tác bồi dưỡng những lãnh đạo quản lý theo hạng chức danh nghề nghiệp và tiêu chuẩn lãnh đạo, quản lý. Đẩy mạnh giáo dục pháp luật, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các tệ nạn xã hội; nâng cao ý thức rèn luyện đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm, sự tận tâm, tận tụy với công việc đối với đội ngũ viên chức, người lao động trong toàn trường.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn và tham gia các chương trình bồi dưỡng, tập huấn về công tác CCHC, kiểm soát TTHC, chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, tin học, ngoại ngữ,... cho đội ngũ viên chức, người lao động toàn trường.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đánh giá, phân loại CC,VC theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, lượng hóa các tiêu chí và lấy kết quả thực hiện CCHC là một cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, bình xét các danh hiệu thi đua của tập thể và cá nhân. Gắn kết chặt chẽ công tác đánh giá, xếp loại CC,VC, người lao động với công tác thi đua, khen thưởng nhằm thực hiện cơ chế chi trả thu nhập tăng thêm, tinh giản, bãi nhiệm đối với những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín hoặc không có khả năng làm việc, sức khỏe không đảm bảo.

- Tiếp tục phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của giáo viên, nhân viên.

- Thực hiện đảm bảo kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với giáo viên, nhân viên theo quy định của Chính phủ, của Bộ GDĐT về định kỳ chuyển đổi đối với CC,VC không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong ngành và theo hướng dẫn của Sở GDĐT, sở nội vụ.

- Thực hiện đảm bảo việc xếp hạng hoặc thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên và tinh giản biên chế theo theo Nghị quyết số 39/NQ-TW và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Nghị định số

113/2018/NĐ-CP.

- Thực hiện đảm bảo công tác kiểm tra thường xuyên, đột xuất đối với công viên chức, người lao động trong thực thi nhiệm vụ. Tuyên dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

### **5. Cải cách tài chính công**

- Phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu cho tỉnh hoàn thiện cơ chế tài chính. Triển khai, ứng dụng, nâng cao hiệu quả cơ chế tài chính. Tổ chức đánh giá tác động của các cơ chế tài chính đến hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Nâng cao chất lượng quản lý, sử dụng kinh phí chi cho sự nghiệp. Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính thông qua Quy chế chi tiêu nội bộ và các quy định của Nhà nước. Tăng cường phân cấp quản lý tài chính, ngân sách, khoán chi phí quản lý hành chính theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và quy định của Chính phủ. Tích cực, chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách thuế, thu nhập, tiền lương, tiền công, an sinh xã hội theo quy định của Chính phủ, của các Bộ, Ngành Trung ương gắn với thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Đổi mới cơ chế quản lý tài chính về cấp phát, sử dụng, thu chi, quyết toán ngân sách. Tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công, thực hiện các quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý.

- Tiếp tục thực hiện các quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước (tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/05/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ). Triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh và của Sở GDĐT.

- Kịp thời công khai các khoản chi cho công tác CCHC và các hoạt động của cơ quan. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục để mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu xã hội.

- Tổ chức thực hiện nghiêm các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính và ngân sách.

### **6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử**

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách, môi trường pháp lý: cập nhật, nghiên cứu các văn bản hướng dẫn triển khai về công nghệ thông tin (CNTT); xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (UDCNTT), thực hiện phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin; chuyển đổi số theo lộ trình của Bộ GDĐT, của UBND tỉnh, của Sở GDĐT; ban hành quy chế

quản lý, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, khi triển khai phải đảm bảo an toàn, an ninh về thông tin. Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các văn bản pháp luật, hoàn thiện các cơ chế, chính sách về UDCNTT trong công tác quản lý, dạy - học, nghiên cứu khoa học. Xây dựng, công bố và tổ chức đánh giá chỉ số xếp hạng công tác UDCNTT của các cơ quan quản lý giáo dục, nhà trường. UDCNTT trong chỉ đạo, quản lý và điều hành: tiếp tục duy trì phần mềm quản lý văn bản điện tử, phần mềm quản lý nhà trường Vnedu; sử dụng Email của nhà trường theo địa chỉ thpt.xuantruong@namdinh.edu.vn hệ thống quản lý office365 với tên miền thptxuantruong.edu.vn; hệ thống họp, hội thảo, tập huấn chuyên môn qua mạng internet và hệ thống thông tin báo cáo tập trung của tỉnh. Lập và lưu trữ hồ sơ điện tử, ứng dụng chữ ký số đảm bảo đúng quy định; tiếp tục hoàn thiện và sử dụng hiệu quả lịch công tác trực tuyến của cơ quan theo tuần, theo tháng, theo năm.

- UDCNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp: tiếp tục triển khai hiệu quả cổng thông tin điện tử tại địa chỉ <http://thpt-xuantruong.namdinh.edu.vn> . Đảm bảo thông tin được cung cấp trên cổng thông tin điện tử đầy đủ theo qui định. Cập nhật thường xuyên tin tức hoạt động, văn bản chỉ đạo điều hành, công khai tuyển dụng, thông tin tuyên truyền, dự toán và quyết toán ngân sách nhà nước... trên cổng thông tin điện tử của trường; cập nhật các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của trường lên Cổng thông tin điện tử.

- Đẩy mạnh việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC bằng văn bản điện tử theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ, trả kết quả kết giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích; số hóa kết quả giải quyết TTHC.

- Xây dựng, hoàn thiện và sử dụng các ứng dụng, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu ngành giáo dục: triển khai hiệu quả các phần mềm phục vụ công tác chuyên môn tại cơ quan. Triển khai sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu ngành đáp ứng yêu cầu kết nối, liên thông tích hợp với phần mềm quản lý nhà trường và chia sẻ thông tin đối với các hệ thống thông tin từ Trung ương đến địa phương.

- Triển khai sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách điện tử. Triển khai cập nhật và báo cáo đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn các hệ thống thông tin dùng chung toàn ngành như: cơ sở dữ liệu ngành, hệ thống thông tin quản lý PCGD-XMC, hệ thống phòng chống rủi ro thiên tai, thi TNTHPT...; tiếp tục duy trì và triển khai các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý, điều hành đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá trong nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hợp tác với các doanh nghiệp, tổ chức và hiệp hội CNTT: tăng cường hợp tác, tìm hiểu, nghiên cứu các giải pháp công nghệ tiên tiến về CNTT để áp dụng, triển khai trong quản lý và dạy học. Thu hút nguồn

kinh phí từ xã hội hóa, từ các doanh nghiệp để đầu tư xây dựng hệ thống CNTT trong nhà trường, ưu tiên xây dựng hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến, hệ thống học tập trực tuyến, kho học liệu số dùng chung, cơ sở dữ liệu toàn ngành. Ưu tiên thuê dịch vụ CNTT do các doanh nghiệp cung cấp để phục vụ lĩnh vực GDĐT.

- Tuyên truyền, phổ biến và tập huấn nâng cao kỹ năng, nhận thức và trách nhiệm về ứng dụng CNTT.

- Hạ tầng kỹ thuật và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin: thường xuyên rà soát, kiểm tra và nâng cấp hệ thống máy tính, hệ thống mạng nội bộ, thiết bị CNTT tại cơ quan đảm bảo hệ thống vận hành thông suốt, an toàn an ninh thông tin đáp ứng được việc triển khai các ứng dụng CNTT. Hoàn thiện các điều kiện về an toàn, bảo mật thông tin trong hệ thống mạng nội bộ cơ quan. Tăng cường đầu tư hạ tầng thiết bị CNTT hiệu quả và thiết thực phục vụ cho việc ứng dụng CNTT và dạy học môn tin học trong nhà trường.

- Từng bước áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 gắn với bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị.

- Nâng cao chất lượng các điều kiện phục vụ, phương tiện làm việc cần thiết, hiện đại cho viên chức, người lao động.

- Tiếp tục quan tâm bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức và khả năng giao tiếp cho viên chức thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính. Thực hiện công tác kiểm chứng sự hài lòng của các tổ chức, cá nhân về thái độ, chất lượng làm việc, quy trình giải quyết TTHC và các công việc khác của nhà trường.

- Lãnh đạo trường có trách nhiệm giải thích thấu tình, đạt lý, giải quyết dứt điểm công việc nếu trễ hẹn với tổ chức, cá nhân. Xử lý nghiêm đối với những người không thực hiện đúng quy định TTHC, tùy tiện đặt ra các TTHC trái pháp luật, trái thẩm quyền hay gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu cho tổ chức, công dân đến liên hệ làm việc.

## **7. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện CCHC**

- Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh và Sở GDĐT về công tác CCHC nhằm tạo sự chuyển biến sâu sắc từ nhận thức đến hành động của lãnh đạo nhà trường, viên chức, người lao động; xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, cần tập trung triển khai thực hiện; là giải pháp quan trọng để đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành góp phần hoàn thành nhiệm vụ được giao của đơn vị.

- Ban hành kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ của công tác CCHC năm 2022: Kế hoạch CCHC, Kế hoạch kiểm soát TTHC, Kế hoạch kiểm tra CCHC,... để tổ chức triển khai thực hiện.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền về CCHC; chú trọng thực hiện tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về Chương trình CCHC, các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC, các gương điển hình các mô hình thực hiện CCHC có hiệu quả.

- Thực hiện kiểm tra CCHC các tổ chức bộ phận thuộc phạm vi quản lý.

- Đưa kết quả thực hiện CCHC là một trong những tiêu chí bình xét thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các bộ phận, của người đứng đầu cơ quan và của viên chức, người lao động hàng năm.

- Chỉ đạo kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế của năm 2021 Chỉ số CCHC, Chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, Chỉ số Quản trị hành chính công, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Chỉ số UDCNTT.

### **8. Xác định Chỉ số cải cách hành chính**

Thực hiện việc tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số CCHC của Sở theo Bộ chỉ số CCHC của tỉnh.

## **III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022**

*(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm Kế hoạch này)*

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Căn cứ tình hình các nguồn kinh phí từ Chương trình mục tiêu, hỗ trợ, ngân sách,... để bố trí hợp lý kinh phí triển khai, thực hiện các nhiệm vụ CCHC. Khuyến khích huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước cấp để nâng cao chất lượng của công tác CCHC tại đơn vị.

- Việc lập dự toán, sử dụng, quyết toán, nội dung và định mức chi kinh phí bảo đảm công tác CCHC thực hiện theo quy định hiện hành.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Lãnh đạo trường**

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận xây dựng kế hoạch cải cách hành chính.

- Tổ chức thực hiện nội dung cải CCHC; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá phân loại kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của đơn vị; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC và việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân. Chỉ đạo rà soát, cập nhật Bộ TTHC; sửa đổi, bãi bỏ thủ tục trái pháp luật, không phù hợp.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền CCHC; phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC.

- Tiếp tục chỉ đạo việc ứng dụng có hiệu quả phần mềm Hệ thống quản lý văn bản điều hành, phần mềm quản lý nhà trường, hệ thống Office365.

- Tiếp tục đổi mới công tác lãnh đạo và nâng cao chất lượng công tác xây dựng và ban hành VBQPPL; báo cáo rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; đề xuất các biện pháp, sáng kiến nhằm đẩy mạnh CCHC.

- Chủ trì các giải pháp triển khai và báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ về thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, hành chính gắn với các nhiệm vụ của công tác CCHC; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của đơn vị theo năm.

- Chủ trì thực hiện công tác tiếp xúc, đối thoại với đội ngũ CB,CC,VC, người lao động, học sinh và nhân dân trên địa bàn tỉnh theo chương trình, kế hoạch công tác của nhà trường.

## **2. Tổ văn phòng và các tổ chuyên môn**

+ Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2022.

+ Thường xuyên rà soát các TTHC để tham mưu với lãnh đạo trường ban hành mới, sửa đổi, bãi bỏ TTHC trái pháp luật, không phù hợp.

+ Kiểm tra, báo cáo và đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện CCHC của đơn vị theo kế hoạch. Thực hiện các biện pháp khắc phục hạn chế, vướng mắc trong đánh giá Chỉ số CCHC của cơ quan.

+ Bộ phận tài vụ tham mưu việc cân đối, bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC; hướng dẫn các bộ phận quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC.

## **3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên**

Căn cứ theo nhiệm vụ được phân công, thực hiện đầy đủ các nội dung liên quan đến công tác cải cách hành chính của nhà trường. Chủ động tham mưu cho lãnh đạo nhà trường trong công tác cải cách hành chính năm 2022.

# **VI. THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ NĂM 2022**

## **1. Nội dung**

- Căn cứ vào kết quả CCHC thực tế triển khai, nhà trường báo cáo tình hình, kết quả CCHC quý I, 6 tháng, quý III và năm gửi về Văn phòng Sở để tổng hợp báo cáo tỉnh.

- Nội dung báo cáo gồm:

+ Tình hình tổ chức thực hiện và công tác tuyên truyền, kiểm tra CCHC.

+ Kết quả đạt được: tóm tắt kết quả nổi bật đạt được trong triển khai 6 nội dung CCHC; cung cấp số liệu theo các biểu mẫu (gửi kèm).

+ Những khó khăn, vướng mắc.

+ Kiến nghị đề xuất.

## **2. Thời gian**

- Báo cáo CCHC định kỳ gửi về Sở qua phần mềm quản lý văn bản; chậm nhất là ngày 16 của tháng cuối kỳ báo cáo để Văn phòng Sở tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Thời điểm chốt số liệu của từng loại báo cáo như sau:

+ Báo cáo Quý I/2022: từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/3/2022.

+ Báo cáo 6 tháng đầu năm 2022: từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/6/2022.

+ Báo cáo Quý III/2022: từ ngày 15/6/2022 đến ngày 14/9/2022.

+ Báo cáo tổng hợp năm 2022: từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/12/2022.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của trường THPT Xuân Trường. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị trao đổi với lãnh đạo trường để phối hợp giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Sở GD&ĐT;
- Lãnh đạo trường;
- Các tổ chuyên môn;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VP.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Phạm Văn Châu**